

UNIT 11:**CHANGING ROLE IN
SOCIETY****SKILLS 1****I/ NEW WORDS:**

- witness	(n) : nhân chứng
- financial burden	(n) : gánh nặng tài chính
- dominant	(adj) : có ưu thế hơn, chi phối
- figure	(n) : nhân vật
- advantageous	(adj) : lợi ích, thuận lợi
- child-care provision	(n) : dịch vụ chăm sóc trẻ em
- tutoring service	(n) : dịch vụ gia sư
- consequently	(adv) : vì vậy , do đó
- politician	(n) : nhà chính trị
- army	(n) : quân đội
- security guard	(n) : bảo vệ
- private detective	(n) : thám tử tư
- productive	(adj) : có ích
- beauty salon	(n) : thẩm mỹ viện
- dominate	(v) : trội hơn, thống trị